

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2022/DS-ST**
Ngày 18-8-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lua là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ trụ sở: 130 P, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Ngô Hồng N – Nhân viên khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Cà Mau (có mặt).

Địa chỉ: Số 03, A, phường 7, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hòa L, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn S (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Hòa L có ký hợp đồng tín dụng số 0160774601T16002 ngày 30/11/2016 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Cà Mau để vay số tiền 75.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 8%/năm, lãi quá hạn bằng 1,5 lần lãi trong hạn, mục đích vay tiêu dùng, hình thức vay tín chấp không tài sản đảm bảo, phương thức thanh toán hàng tháng.

Trong quá trình vay, ông L đã thanh toán đến ngày 28/10/2020, sau đó không thanh toán nợ, lãi đúng quy định. Tính đến ngày 17/8/2022 thì số nợ của ông L tổng cộng là 25.824.000 đồng, trong đó vốn gốc 21.258.197 đồng, nợ lãi trong hạn 1.491.803 đồng, nợ lãi quá hạn 3.074.000 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần tạo điều kiện cho ông L có thời gian thanh toán nợ cho Ngân hàng nhưng ông L vẫn không thực hiện nghĩa vụ. Do đó Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Nguyễn Hòa L trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 25.824.000 đồng, trong đó vốn gốc 21.258.197 đồng, nợ lãi trong hạn 1.491.803 đồng, nợ lãi quá hạn 3.074.000 đồng. Buộc ông L phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với ngân hàng kể từ ngày 18/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Nguyễn Hòa L không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Hòa L, ông Phạm Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông L, ông S.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Hợp đồng tín dụng số 0160774601T16002 ngày 30/11/2016 được xác lập giữa ông Nguyễn Hòa L và Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Cà Mau trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, các đương sự không có tranh chấp về các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng nên các đương sự cùng có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng thể hiện ông L vay số tiền 75.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 8%/năm, lãi quá hạn bằng 1,5 lần lãi trong hạn, mục đích vay tiêu dùng, hình thức vay tín chấp không tài sản đảm bảo, phương thức thanh toán hàng tháng. Ông L đã thanh toán tiền gốc và lãi đến ngày

28/10/2020, sau đó không tiếp tục thanh toán. Từ đó, có đủ căn cứ xác định ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết nên cần buộc ông L có nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng là phù hợp với quy định pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Hòa L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền 25.824.000 đồng, trong đó vốn gốc 21.258.197 đồng, nợ lãi trong hạn 1.491.803 đồng, nợ lãi quá hạn 3.074.000 đồng. Buộc ông L phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với ngân hàng kể từ ngày 18/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hòa L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% tương ứng với số tiền theo yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ về việc yêu cầu ông Nguyễn Hòa L thanh toán khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 0160774601T16002 ngày 30/11/2016.

Buộc ông Nguyễn Hòa L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền là 25.824.000 đồng, trong đó vốn gốc 21.258.197 đồng, nợ lãi trong hạn 1.491.803 đồng, nợ lãi quá hạn 3.074.000 đồng. Buộc ông L phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với ngân hàng kể từ ngày 18/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận đã ký kết với Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 0160774601T16002 ngày 30/11/2016.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hòa L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.291.200 (một triệu hai trăm chín mươi một nghìn hai trăm) đồng (chưa nộp).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 625.000 (sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0010555 ngày 14/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Hòa L, ông Phạm Văn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)s

Nguyễn Thị Hồng Ý